

Những di vật lý thú về các vị vua Việt Nam không chỉ được truyền tụng trong giai thoại dân gian, dã sử mà còn được chính sử ghi chép với không ít chi tiết.

## **Lê Thánh Tông đã học như thế nào?**

Là một minh quân nổi tiếng những ông đã có lúc do không kịp mướn thầy dạy, vua Lê Thánh Tông đã có hành động học như thế nào một cách... bất ngờ.

Bấy giờ vào cuối năm Canh Thìn (1470), vua Chiêm là Trà Toàn liên tục cho quân quấy phá biên cương, nên nhà vua đã sai sứ sang nhà Minh vu cáo nói rằng ta cướp hất đổ công chúa của Chiêm dâng cho nhà Minh; tâu thêm là vua Lê tức giận là Hoàng đế, ngang với Thiên tử nhà Minh, chuốc binh mã để thôn tính bờ cõi Bắc triều. Vì thế, Lê Thánh Tông đã dẫn hơn 70 vạn quân Nam chinh phạt Chiêm.

Khi đi quân đến đất Nghệ An, một số viên quan làm không đúng chức phận khiến Lê Thánh Tông nổi giận trừng phạt. Sách Đại Việt sử ký toàn thư cho biết như sau: “Bọn Án sát sứ Đinh Thúc Thông, Phạm Vĩnh Di, Bùi Thúc Sĩ, Nguyễn Tài tâu bàn cần bày. Vua cho gọi đến hành tể tướng và tể tướng nhỏ làm hàng việ, bắt buộc mũ xuống dải vào mũ để làm nhọc”.

## **Vua Kiến Phúc bắt người để bắt phải ra làm việ**

Vua Kiến Phúc là vị vua thứ 7 của nhà Nguyễn, người ta thường gọi ông theo niên hiệu cho ít ai biết mà hiểu của ông là Nguyễn Giản Tông. Vào hoàng đế này vào ngôi 8 tháng thì một đợt ngớt vào ngày mùng 6 tháng 4 năm Giáp Thân (1884) thì 15 tuổi.

Trước khi một không lâu, vào tháng 2 năm đó vua Kiến Phúc đã ra một quy định như sau

Có trong lịch sử, bước đầu tiên của những người đầu tiên đầu tiên ra làm việc tại các nhà môn, công việc trên cơ sở này. Trong thời kỳ đầu của mình nhà vua yêu cầu tất cả những người ở kinh đô và các tỉnh, đã đi tìm kiếm, phó thác, các nhân, tài năng đầu tiên ra làm việc các cơ quan những người đã từng làm quan những đã từng quan và quê; những người đã đi những việc của không chịu ra làm quan.

Đến thời điểm thi hành, vua lệnh cho các quan lại đưa những người phải có trách nhiệm công việc của triều đình và kinh; ai vì lợi ích mà đầu tư, quan đưa những người phải phải người đến tận nơi để đi tra soát họ. Ai không tuân theo điều này sẽ bị trừng phạt; quan đưa những người không khai báo nghiêm túc có ý che giấu, sẽ bị nghiêm trị. Ngoài ra, vua còn cho người đi đón những người có khoa bảng những đã bị giáng chức, cách chức đưa về kinh thành để nhìn nhận.

## **Giấc mơ giảng sinh là kẻ vua Khế Đế**

Các vị quân vương xưa luôn coi mình có xuất thân tôn quý, được xưng tụng là “thiên tử” (con trời). Thế nên người đời và sách vở đã đặt ra nhiều thuyết về những chi tiết kì lạ bao quanh sự ra đời của những vị vua để tăng thêm uy nghi, oai dũng của họ nhằm quy phục và củng cố lòng người trong thiên hạ.

Các câu chuyện nhuốm màu huyền bí đó thường được do sách vở và người đời thêm thắt, chứ không có một vị vua nào từng nói về điều này, người trước ông vua bù nhìn Khế Đế.

Trong một buổi ban bố với toàn quốc ngày 2 tháng 9 năm Bính Thìn (1916), vua Khế Đế nói “khoe” rằng: “Tháng 9 năm Đinh Dậu niên hiệu của Đế quốc Khánh, Tiên mẫu uy nghi đang có thai sắp sinh nở, ban đêm buổi sáng chợt thấy Long thần chui từ dưới đất lên, nở ra một vòi phun ra một hạt trong cung. Lát sau lại có một vị Thiên quan áo mũ các chức nhậm việc thành hai hàng nghênh đón một đứa trẻ áo vàng, tóc dài rủ xuống, cùng bước lên bàn hoàng. Rồi vị đứa trẻ đó nhào vào buồng Tiên mẫu mà biến mất. Tiên mẫu hoảng sợ hét toáng toáng, rồi sau đó sinh ra quốc nhân” (Theo Khế Đế chính yếu sử tập).

## **Lý Anh Tông, hoàng đế đầu tiên đi tu ở Bắc Đẩu**

Trong khi nhiều quốc gia lân bang cùng thời kỳ chú trọng phát triển kinh tế, quân sự, không chú trọng khai thác văn hóa và các nguồn lợi khác từ biển mà còn tập trung vào các hoạt động chính trị. Vua còn đi tu ở núi ra biển để xem xét và quyết định đầu tiên thực hiện việc đó là Lý Anh Tông, hoàng đế thứ 6 của triều Lý.

Sau chép rằng, vào tháng 11 năm Tân Tỵ (1161) vua sai Thái úy Tô Hiến Thành “đem 2 vạn quân đi tu ở các nơi ven biển miền Tây Nam để yên lòng dân” (Đại Việt sử ký toàn thư). Năm Tân Mão (1171) “vua đi tu ở ra cù lao ngoài biển, xem khắp hình thế núi sông, mua biển sâu đầu khóm của nhân dân và đồ đạc đi xa gần thảy”; tháng 2 năm Nhâm Thìn (1172) “vua lại đi tu ở ra cù lao ngoài biển để yên lòng dân các phiên bang Nam Bộ, và biển để ghi chép phong tục nhân vật” (Đại Việt sử ký toàn thư).

Qua các lần đi này, vua Lý Anh Tông đã soạn một cuốn sách lấy tên là “Nam Bộ phiên dịch”.

### Trần Thánh Tông tranh áo vải anh

Vua có mặt trong thiên hạ mà lại đi tranh một chiếc áo vải anh mình thì kỳ cũng là chuyện lạ. Câu chuyện này liên quan đến vị hoàng đế thứ 2 của nhà Trần là Trần Thánh Tông, xảy ra vào năm tháng 10 năm Mậu Thìn (1269)

Sách Đại Việt sử ký toàn thư cho biết cụ thể như sau: “Mùa đông, tháng 10, vua cùng anh là Tĩnh Quốc đại vương cùng Khang cùng vui đùa ở trong một Thờng hoàng (tức Trần Thái Tông – TG). Thờng hoàng lúc bấy giờ mặc áo vải bông trắng. Tĩnh Quốc múa đi múa lại ngẩng lên, Thờng hoàng cởi áo ban cho Quốc Khang. Vua cũng múa đi múa lại ngẩng lên để xin chiếc áo vải. Quốc Khang nói: ‘Cái quý nhất là ngôi hoàng đế, họ thế còn không tranh vải chú hai. Nay đức chí tôn ban cho thế một vật nhỏ mà chú hai cũng mua nó ư?’ Thờng hoàng cười nói: ‘Thế ra mà coi ngôi vua với cái áo xòang này chênh lệch nhau’. Khen ngợi họ lâu rồi (thờng hoàng) cho Tĩnh Quốc chiếc áo vải”.

### Hai Quý Ly xảy ra khi còn chưa lên ngôi

Trong khoảng thời gian bốn trăm năm ngôi chùa nhà Trần, tháng 3 năm Mậu Dần (1398), Hồ Quý Ly ép vua Trần Thuận Tông nhường ngôi cho con là Thái tử Trần An mỗ mới hơn 2 tuổi, rồi lập ép vua đi tu theo đạo Lão. Thái tử lên ngôi ngày 15 tháng 3 nhưng còn quá nhỏ nên sắp sách sau này thế hệ người là Trần Thiệu Đế.



Thành nhà Hồ

Tất cả toàn bộ chuyển quyền gia đình sẽ do Hồ Quý Ly quyết, ông tự xưng là Khâm Đế của Hoàng Liệt đế và vì vậy ông đứng trên các văn bản ban hành thì đó là Trung thư thừa lệnh thư sảnh phê phán chấp chính cai giáo hoàng đế thánh chế.

Tháng 3 năm Canh Thìn (1400) Hồ Quý Ly chuyển ngôi chùa cháu ngoại là Trần Thiệu Đế, lên ngôi vua, đặt niên hiệu là Thánh Nguyên, lập ra triều Hồ và lấy quốc hiệu là Đại Ngu. Thời gian vào tháng 6 năm Kỷ Mão (1399) ông đã xưng đế, sách Đại Việt sử ký toàn thư viết: “Tháng 6, Quý Ly tự xưng là Quốc Chủ Chấn hưng Hoàng đế, mặc áo màu đỏ hoàng (màu vàng như hoa xoài - TG), cùng Nhân Thụ, ra vào theo lệ thiên tử, dùng 12 chiêng đồng vàng”.

Lê Thái Dũng